

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲNH PHỤ
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2021/HS-ST
Ngày 15 - 4 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH PHỤ, TỈNH THÁI BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương Liên

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Quang Yên

Bà Nguyễn Thị Phương

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Khánh Vi - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Ông Trần Việt Quyết - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 4 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 24/2021/TLST-HS ngày 24 tháng 3 năm 2021, quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2021/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Thanh T, sinh ngày 16/4/1991 tại xã Đ, huyện H, tỉnh Thái Bình; nơi cư trú: Thôn S, xã Đ, huyện H, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Đình X, đã chết (ông X được Nhà nước tặng Huy chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước hạng Nhất) và bà: Trần Thị H1, sinh năm 1959; có vợ là: Đặng Thị Tr, sinh năm 1990 và 02 con, con lớn sinh năm 2010 con nhỏ sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 24/12/2020 đến ngày 27/12/2020 chuyển tạm giam cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình (*có mặt*).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Văn Kh, sinh năm 1991; nơi cư trú: Thôn M, xã D, huyện Q, tỉnh Thái Bình (*vắng mặt*)

- Người làm chứng: Anh Vũ Văn Ch, sinh năm 1990; nơi cư trú: Tổ 08, thị trấn B, huyện Q, tỉnh Thái Bình (*vắng mặt*)

- Người chứng kiến: Anh Vũ Xuân Th, sinh năm 1976; nơi cư trú: Thôn 1, xã A1, huyện Q, tỉnh Thái Bình (*vắng mặt*)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 16 giờ 45 phút ngày 24/12/2020, tại khu vực Thôn 1, xã A1, huyện Q, tỉnh Thái Bình, tổ công tác của Công an huyện Quỳnh Phụ phát hiện Nguyễn Thanh T đang bán 01 túi ma túy cho Nguyễn Văn Kh, tại thời điểm bắt giữ có anh Vũ Văn Ch là người đi cùng Nguyễn Văn Kh. Tổ công tác đã yêu cầu T, Kh và anh Chính về trụ sở Ủy ban nhân dân xã A1 để làm việc. Tại đây, Tổ công tác tiến hành kiểm tra, phát hiện, thu giữ tại túi quần bên phải phía trước Kh đang mặc 01 túi nilon trong suốt có nẹp nhựa màu xanh, chứa các hạt tinh thể trong suốt dạng cục, Kh khai nhận đó là gói ma túy đá vừa mua của T với giá 500.000 đồng để sử dụng cho bản thân; thu tại túi quần bên phải phía trước T đang mặc 01 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng, T khai đó là tiền do T vừa bán 01 túi ma túy cho Kh mà có; kiểm tra xe mô tô của anh Ch và xe mô tô của T không phát hiện thu giữ gì; Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của bị cáo không phát hiện, thu giữ gì.

Bản kết luận giám định số 466/KLGĐMT- PC09 ngày 25/12/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Bình kết luận: “*Vật chứng gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,0345 gam (không thấy không nghìn ba trăm bốn mươi lăm gam).*”

Methamphetamine STT: 323, Danh mục II, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính Phủ.”

Tại phiên tòa bị cáo khai: Do bản thân sử dụng ma túy đá nên sáng ngày 24/12/2020, bị cáo đi xe buýt từ nhà đến khu vực vườn hoa thành phố B1 mua của một người đàn ông không quen biết 01 túi ma túy đá giá 300.000 đồng. Buổi chiều cùng ngày, bị cáo mượn xe mô tô biển kiểm soát 17B6-409.16 của chị Ngô Thị P, sinh năm 1993, trú tại thôn H2, xã H3, huyện H, mang theo túi ma túy đi sang huyện Q chơi. Khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, khi đi đến khu vực Thôn 1, xã A1, huyện Q thì gặp bạn là anh Vũ Văn Ch đang điều khiển xe mô tô chở anh Nguyễn Văn Kh. Trong lúc nói chuyện Nguyễn Văn Kh hỏi bị cáo: “*Anh có đá không để cho em 500.000 đồng?*”. Bị cáo lấy túi ma túy mang theo đưa cho Nguyễn Văn Kh rồi nhận từ Nguyễn Văn Kh 01 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng cất vào túi quần bên phải phía trước đang mặc thì bị Công an huyện Quỳnh Phụ bắt quả tang.

Lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Nguyễn Văn Kh và người làm chứng là anh Vũ Văn Ch có trong hồ sơ vụ án, có nội dung đúng như bị cáo đã trình bày tại phiên tòa.

Lời khai của người chứng kiến là anh Vũ Văn Ch và anh Vũ Xuân Th có trong hồ sơ vụ án có nội dung: Chiều ngày 24/12/2020, hai anh được mời đến trụ sở Ủy ban nhân dân xã A1, huyện Q chứng kiến việc tổ công tác của Công an huyện Quỳnh Phụ kiểm tra người và quản lý của Nguyễn Văn Kh 01 gói túi nghi là ma túy đá; quản lý của Nguyễn Thanh T 01 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng.

Bản cáo trạng số 33/CT-VKSQP ngày 23/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình truy tố Nguyễn Thanh T về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với Nguyễn Thanh T về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1; khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, Điều 50 và Điều 38 Bộ luật Hình sự, phạt bị cáo từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 24/12/2020; phạt bổ sung bị cáo từ 5.000.000 đồng đến 7.000.000 đồng để nộp vào Ngân sách Nhà nước. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu để tiêu hủy vật chứng được niêm phong trong phong bì hoàn mẫu vật sau giám định; tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 500.000 đồng bị cáo bán ma túy mà có. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo hối hận về hành vi của mình và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thừa nhận chiều ngày 24/12/2020, bị cáo đã bán 01 túi ma túy loại Methamphetamine cho Nguyễn Văn Kh lấy 500.000 đồng bị bắt quả tang. Bị cáo đã đủ tuổi và có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, hành vi của bị cáo đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, đúng như nội dung bản cáo trạng đã mô tả và được chứng minh bằng biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong vật chứng do Công an huyện Quỳnh Phụ lập ngày 24/12/2020; lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan người làm chứng và người chứng kiến; bản kết luận giám định cùng toàn bộ các tài liệu thu thập có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 16 giờ 45 phút ngày 24/12/2020, tại khu vực Thôn 1, xã A1, huyện Q, tỉnh Thái Bình, Nguyễn Thanh T đã có hành vi bán trái phép 0,0345 gam Methamphetamine cho Nguyễn Văn Kh bị bắt

quả tang. Hành vi của bị cáo đã phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Điều 251 Bộ luật Hình sự: Tội mua bán trái phép chất ma túy

“ 1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm”.

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”.

Việc Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ truy tố và kết luận bị cáo phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ.

[3] Xét tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo thấy: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, mua ma túy về không chỉ để sử dụng mà còn bán kiếm lời. Bị cáo hiểu tệ nạn ma túy đang là mối quan tâm, nhức nhối của toàn xã hội, ma túy làm ảnh hưởng đến kinh tế, sức khỏe, làm suy thoái giống nòi, là căn nguyên phát sinh các loại tội phạm khác nhưng vẫn phạm tội. Hành vi của bị cáo không những tự hủy hoại sức khỏe của bản thân mà còn gieo rắc tệ nạn ma túy trong cộng đồng, làm ảnh hưởng xấu đến việc thực hiện đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và được hưởng tình tiết giảm nhẹ “*người phạm tội thành khẩn khai báo*” theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xét thấy bố đẻ bị cáo là người có công , được Nhà nước tặng Huy chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước hạng Nhất , do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm n hệ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Xét thấy tội phạm bị cáo thực hiện là tội nghiêm trọng; căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo được hưởng cần lên mức án tương xứng với hành vi bị cáo đã gây ra và việc cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội trong thời gian chấp hành hình phạt là cần thiết để pháp luật cải tạo, giáo dục bị cáo và có tác dụng trong đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo thực hiện hành vi mua bán ma túy nhằm mục đích kiếm lời, vì vậy cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo như mức đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp với i quy đị nh tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[7] Do không có căn cứ xác định người đã bán ma túy cho bị cáo, do đó cơ quan Điều tra không có cơ sở để điều tra xử lý.

[8] Trong vụ án này, Nguyễn Văn Kh đã có hành vi mua trái phép 01 gói Methamphetamine của bị cáo mục đích để sử dụng, do Nguyễn Văn Kh chưa có tiền án, tiền sự về các hành vi liên quan đến ma túy, khối lượng ma túy chưa đến

mức truy cứu trách nhiệm hình sự, do đó Công an huyện Quỳnh Phụ đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Văn Kh là đúng quy định của pháp luật; đối với anh Vũ Văn Ch không biết Kh nhờ anh chở đi để mua ma túy; anh Ngô Xuân Q1, sinh năm 1999, trú tại thôn Đ1, xã S, huyện T5 là chủ sở hữu hợp pháp chiếc xe mô tô biển kiểm soát 17B6-409.16, anh cho chị gái là Ngô Thị P mượn xe mô tô, chị cho bị cáo mượn lại nhưng chị P, anh Q1 không biết bị cáo sử dụng để đi bán ma túy, do đó cơ quan điều tra không xử lý đối với anh Ch, anh Q1, chị P và trả lại xe cho anh Q1 là đúng quy định của pháp luật.

[9] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra thu giữ của bị cáo 01 túi nilon trong suốt có nẹp nhựa màu xanh chứa các hạt tinh thể trong suốt dạng cục, kết quả giám định kết luận là ma túy loại Methamphetamine và hoàn trả bao gói sau giám định (số lượng ma túy đã sử dụng giám định hết). Xét thấy túi nilon giá trị không đáng kể, do đó tịch thu để tiêu hủy; số tiền 500.000 đồng đã quản lý của bị cáo là do bán ma túy mà có, cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước là phù hợp với quy định tại Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh T phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”

- Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, Điều 50 và Điều 38 Bộ luật Hình sự, phạt bị cáo Nguyễn Thanh T 02 (Hai) năm 03 (Ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 24 tháng 12 năm 2020.

Áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự, phạt bổ sung bị cáo 5.000.000đ (Năm triệu đồng) để sung vào Ngân sách Nhà nước.

- Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy toàn bộ bao gói quản lý của Nguyễn Văn Kh được niêm phong trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 466/KL GĐMT của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Bình; tịch thu 500.000 đồng của bị cáo để nộp vào ngân sách Nhà nước.

Vật chứng trên đang được chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện và chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình ngày 24/3/2021.

- Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội

quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Nguyễn Thanh T phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ bản án./.

Nơi nhận

- Bị cáo;
- VKSND huyện Quỳnh Phụ;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan CSĐT CA huyện Quỳnh Phụ;
- Cơ quan THAHS CA huyện Quỳnh Phụ;
- Sở Tư pháp Thái Bình;
- Nhà tạm giữ CA huyện Quỳnh Phụ;
- Chi cục THADS huyện Quỳnh Phụ;
- UBND xã Đ, huyện H, T.Thái Bình;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hương Liên